

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC KIỂM LÂM

Dự thảo

THUYẾT MINH
XÂY DỰNG BỘ ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT
THỰC HIỆN ĐỀ ÁN KIỂM KÊ RỪNG TOÀN QUỐC
GIAI ĐOẠN 2024 - 2025

Cơ quan chủ quản : Bộ Nông nghiệp và PTNT
Cơ quan chủ trì : Cục Kiểm Lâm

Hà Nội, 2023

MỤC LỤC

.....	1
Phần 1. THUYẾT MINH XÂY DỰNG BỘ ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN KIỂM KÊ RỪNG TOÀN QUỐC GIAI ĐOẠN 2024 - 2025	4
1.1. THÔNG TIN CHUNG	4
1.1.1. Tên nhiệm vụ.....	4
1.1.2. Cơ quan, tổ chức/cá nhân xây dựng	4
1.1.3. Cơ quan chủ quản	4
1.1.4. Cơ quan ban hành định mức	4
1.2. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỊNH MỨC	4
1.2.1. Sự cần thiết ban hành định mức	4
1.2.2. Căn cứ xây dựng định mức.....	5
1.3. MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN	5
1.3.1. Mục tiêu.....	5
1.3.2. Phạm vi, đối tượng áp dụng của định mức	6
1.3.3. Nội dung thực hiện	6
1.3.3.1. Xác định các bước công việc cần xây dựng định mức Kinh tế - kỹ thuật trong kiểm kê rừng.....	6
1.3.3.2. Rà soát, thu thập, tổng hợp và đánh giá các quy trình kỹ thuật liên quan đến kiểm kê rừng ở Trung ương và các địa phương, các tiêu chuẩn, quy định của nhà nước về định mức kinh tế - kỹ thuật.....	7
1.3.3.3. Xây dựng dự thảo định mức Kinh tế - kỹ thuật Kiểm kê rừng.....	7
1.3.3.4. Trình phê duyệt định mức Kinh tế - kỹ thuật Kiểm kê rừng.	8
1.3.4. Phương pháp xây dựng định mức Kinh tế - kỹ thuật	8
1.3.4.1. Phương pháp luận	8
1.3.4.2. Phương pháp thực hiện cụ thể	9
1.4. KẾT QUẢ XÂY DỰNG BỘ ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN KIỂM KÊ RỪNG TOÀN QUỐC GIAI ĐOẠN 2024 - 2025	12
1.4.1. Kết quả xác định các bước công việc cần xây dựng định mức Kinh tế - kỹ thuật trong kiểm kê rừng	12
1.4.2. Rà soát, thu thập, tổng hợp và đánh giá các quy trình kỹ thuật liên quan đến kiểm kê rừng ở Trung ương và các địa phương, các tiêu chuẩn, quy định của nhà nước về định mức kinh tế - kỹ thuật	22
1.4.2.1. Kết quả thu thập, kế thừa và rà soát hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật về công lao động trong kiểm kê rừng.....	22
1.4.2.2. Kết quả thu thập, rà soát hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật về thiết bị (máy móc), dụng cụ hiện hành có liên quan đến kiểm kê rừng.....	32
1.4.2.3. Kết quả thu thập, rà soát hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật về vật tư hiện hành có liên quan đến kiểm kê rừng.....	35

Phần 2. DỰ THẢO BỘ ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN KIỂM KÊ RỪNG TOÀN QUỐC GIAI ĐOẠN 2024 – 2025	38
<i>(Dự thảo bộ định mức kinh tế kỹ thuật Kiểm kê rừng kèm theo)</i>	38
PHẦN PHỤ LỤC	68
Phụ lục 1. Mẫu biểu phân tích các bước công việc cho xây dựng bộ định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện đề án kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2024 – 2025	68
Phụ lục 2. Quy định bộ định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện đề án kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2024 - 2025	69
Phụ lục 3. Mẫu dự thảo quyết định ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật kiểm kê rừng	73
Phụ lục 4. Danh sách tổ chức và cá nhân dự kiến tham vấn dự thảo định mức	74
Phụ lục 5. Định mức kinh tế - kỹ thuật trong điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2012-2015	76

Phần 1. THUYẾT MINH XÂY DỰNG BỘ ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN KIỂM KÊ RỪNG TOÀN QUỐC GIAI ĐOẠN 2024 - 2025

1.1. THÔNG TIN CHUNG

1.1.1. Tên nhiệm vụ

Xây dựng bộ định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện Đề án kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2024 - 2025

1.1.2. Cơ quan, tổ chức/cá nhân xây dựng

Cục Kiểm lâm

1.1.3. Cơ quan chủ quản

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

1.1.4. Cơ quan ban hành định mức

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

1.2. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỊNH MỨC

1.2.1. Sự cần thiết ban hành định mức

Theo Điểm 3, Điều 34, luật Lâm nghiệp năm 2017 quy định “Việc kiểm kê rừng được thực hiện 10 năm một lần phù hợp với thời điểm kiểm kê đất đai”. Mặt khác, ngày 22 tháng 2 năm 2017 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 254/QĐ-TTg về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có hoạt động “Thống kê, kiểm kê thuộc lĩnh vực lâm nghiệp”.

Định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, kiểm kê rừng ban hành theo Quyết định số 690/QĐ-BNN-TCLN ngày 01/4/2013 được xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình kỹ thuật, quy trình công nghệ, thông số kỹ thuật, yêu cầu cơ bản, năng lực thực hiện, trình độ tổ chức, hạ tầng công nghệ; quy định pháp luật hiện hành về chế độ làm việc của người lao động tại thời điểm ban hành, tuy nhiên chỉ có hiệu lực để áp dụng, căn cứ lập dự toán cho các bước công việc trong dự án điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2012 - 2015, không đủ căn cứ để áp dụng cho các kỳ kiểm kê rừng giai đoạn tiếp theo.

Mặt khác, định mức công lao động theo Quyết định 690/QĐ-BNN-TCCB được ban hành từ năm 2013 là mức tối đa để làm căn cứ lập dự toán điều tra, kiểm kê rừng trong giai đoạn trước. Tuy nhiên, theo Đề án kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2024 – 2025, một số bước công việc có sự thay đổi so với giai đoạn trước. Do đó, cần rà soát, xác định các bước công việc kỹ thuật kiểm kê rừng cụ thể và đảm bảo tính đúng, tính đủ và hợp lý định mức công lao động đối với các bước công việc trong kiểm kê rừng giai đoạn này thì cần bổ sung, phân loại theo quy mô áp dụng và mức khó khăn ở các khu vực có hệ số khó khăn khác nhau theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chỉ tiêu, nội dung, quy trình kiểm kê rừng hiện nay được áp dụng theo Thông tư

số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng có thay đổi so với các quy định của kỳ kiểm kê rừng giai đoạn 2012-2015.

Ngày 15/7/2021, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Thông tư số 06/2021/TT-BNNPTNT quy định về xây dựng, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật sản phẩm, dịch vụ công do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý, trong đó quy định thành phần định mức kinh tế - kỹ thuật bao gồm: (1) Định mức lao động (2) Định mức vật tư, (3) Định mức máy móc, thiết bị, (4) Định mức khác (nếu có). Tuy nhiên, định mức tại Quyết định 690/QĐ-BNN-TCCB tập trung vào công lao động là chính, các định mức vật tư, thiết bị, máy móc được quy theo phần trăm số công là chưa phù hợp với quy định tại Thông tư số 06/2021/TT-BNNPTNT.

Như vậy, để đảm bảo tính đúng, tính đủ; đồng thời xác định rõ các nội dung trong định mức phù hợp với các bước công việc trong thực hiện Đề án Kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2024-2025 đang được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến của các Bộ, ngành và các địa phương, việc Xây dựng bộ định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện Đề án kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2024 - 2025 là rất cần thiết.

1.2.2. Căn cứ xây dựng định mức

- Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15 tháng 11 năm 2017.
- Quyết định số 254/QĐ-TTg ngày 22 tháng 2 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng.
- Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật.
- Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ.
- Quyết định số 2580/QĐ-BNN-KHCN ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn sửa đổi khoản 1 điều 1 quyết định 3869/QĐ-BNN-KHCN ngày 28/09/2015 quy định một số nội dung, định mức xây dựng dự toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.
- Quyết định số 487/QĐ-BNN/TCCB ngày 26/02/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành định mức lao động trong công tác Điều tra Quy hoạch rừng.

1.3. MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

1.3.1. Mục tiêu

Xây dựng được định mức kinh tế kỹ thuật để phục vụ việc thực hiện Đề án kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2024-2025 theo đúng yêu cầu tại Điều 4 Thông tư số 06/2021/TT-BNNPTNT ngày 15/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

1.3.2. Phạm vi, đối tượng áp dụng của định mức

Phạm vi điều chỉnh: Bộ định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện Đề án kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2024-2025 quy định mức lao động, vật tư, thiết bị sử dụng trong công tác điều tra, xây dựng tư liệu phục vụ kiểm kê rừng; kiểm kê rừng; lập hồ sơ quản lý rừng và các hoạt động hỗ trợ khác có liên quan đến kiểm kê rừng giai đoạn 2024-2025.

Đối tượng áp dụng: Cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp các cấp; ủy ban nhân dân các cấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện kiểm kê rừng.

1.3.3. Nội dung thực hiện

1.3.3.1. Xác định các bước công việc cần xây dựng định mức Kinh tế - kỹ thuật trong kiểm kê rừng

Xác định chi tiết các bước công việc để thực hiện kiểm kê rừng theo các nhóm công việc có trình tự như sau:

- a) Công tác chuẩn bị và xây dựng tư liệu phục vụ kiểm kê rừng, gồm:
 - Công tác chuẩn bị.
 - Công tác điều tra bổ sung để hoàn thiện tư liệu kiểm kê rừng.
 - Công tác xây dựng tư liệu phục vụ kiểm kê rừng.
- b) Công tác kiểm kê rừng, lập hồ sơ quản lý, báo cáo kết quả kiểm kê rừng
 - Chuẩn bị và thực hiện kiểm kê rừng, lập hồ sơ quản lý và báo cáo kết quả kiểm kê rừng cấp xã.
 - Lập bản đồ kiểm kê rừng cấp xã
 - Chuẩn bị và thực hiện kiểm kê rừng, lập hồ sơ quản lý và báo cáo kết quả kiểm kê rừng cấp huyện.
 - Lập bản đồ kiểm kê rừng cấp huyện.
 - Chuẩn bị và thực hiện kiểm kê rừng, lập hồ sơ quản lý và báo cáo kết quả kiểm kê rừng cấp tỉnh.
 - Lập bản đồ kiểm kê rừng cấp tỉnh.
 - Tổng hợp kết quả kiểm kê rừng, lập hồ sơ quản lý và báo cáo kết quả kiểm kê rừng cấp vùng và toàn quốc.
 - Lập bản đồ kiểm kê rừng cấp vùng và toàn quốc.

1.3.3.2. Rà soát, thu thập, tổng hợp và đánh giá các quy trình kỹ thuật liên quan đến kiểm kê rừng ở Trung ương và các địa phương, các tiêu chuẩn, quy định của nhà nước về định mức kinh tế - kỹ thuật

- Thu thập, rà soát và kế thừa hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật về công lao động trong kiểm kê rừng:

+ Tiến hành thu thập, rà soát hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật về lao động, đặc biệt là kết quả của 2 nhiệm vụ: i) Hỗ trợ rà soát, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế định mức lao động trong điều tra quy hoạch rừng theo Quyết định số 487/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/2/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Trường Đại học Lâm nghiệp hỗ trợ Văn phòng Ban Chỉ đạo Nhà nước về Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020 và thực hiện REDD+ về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2020 của Văn phòng Ban Chỉ đạo Nhà nước thực hiện; ii) Kết quả xây dựng Định mức kinh tế kỹ thuật điều tra, đánh giá và giám sát tài nguyên rừng quốc gia do Viện Điều tra Quy hoạch rừng thực hiện.

+ Xây dựng báo cáo về thu thập và rà soát các văn bản trong công tác xây dựng tư liệu, kiểm kê rừng và lập bản đồ thành quả và đề xuất sơ bộ định mức kinh tế - kỹ thuật các bước công việc kiểm kê rừng và lập bản đồ thành quả

- Thu thập, rà soát hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật về thiết bị, dụng cụ hiện hành có liên quan đến kiểm kê rừng

+ Thu thập, rà soát các định mức về thiết bị, dụng cụ cho đối với các bước công việc trong kiểm kê rừng

+ Xây dựng báo cáo về thu thập và rà soát các văn bản liên quan và đề xuất sơ bộ định mức kinh tế - kỹ thuật về thiết bị, dụng cụ trong lĩnh vực kiểm kê rừng

- Thu thập, rà soát hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật về vật tư hiện hành có liên quan đến kiểm kê rừng

+ Thu thập, rà soát các định mức về vật tư đối với các bước công việc trong kiểm kê rừng.

+ Xây dựng báo cáo về thu thập và rà soát các văn bản liên quan và đề xuất sơ bộ định mức kinh tế - kỹ thuật về vật tư trong lĩnh vực điều tra, kiểm kê rừng

1.3.3.3. Xây dựng dự thảo định mức Kinh tế - kỹ thuật Kiểm kê rừng

Dự thảo định mức Kinh tế - kỹ thuật Kiểm kê rừng xây dựng theo mẫu kèm theo Thông tư số: 06/2021/TT-BNNPTNT, ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gồm:

Phần I. Trình bày những quy định chung

Phần II. Trình bày định mức kinh tế - kỹ thuật kiểm kê rừng.

- Lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan đối với dự thảo Định mức kinh tế - kỹ thuật; Chỉnh sửa, hoàn thiện bản dự thảo; Viết báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến

góp ý.

1.3.3.4. Trình phê duyệt định mức Kinh tế - kỹ thuật Kiểm kê rừng.

- Thẩm định định mức kinh tế - kỹ thuật và tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm định.
- Xây dựng dự thảo Tờ trình; dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật.
- Chính lý, hoàn thiện hồ sơ để trình Bộ trưởng xem xét, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật.

1.3.4. Phương pháp xây dựng định mức Kinh tế - kỹ thuật

1.3.4.1. Phương pháp luận

Các phương pháp thường được sử dụng để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật bao gồm:

(1) Phương pháp thống kê, tổng hợp: là phương pháp căn cứ số liệu thống kê hằng năm hoặc trong các kỳ báo cáo (số liệu thống kê phải đảm bảo độ tin cậy, tính pháp lý trong thời gian tối thiểu ba năm liên tục trước thời điểm xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật) và dựa vào kinh nghiệm thực tế hoặc các thông số so sánh để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật.

(2) Phương pháp so sánh là phương pháp căn cứ vào các định mức của công việc, sản phẩm tương đương đã thực hiện trong thực tế để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật.

(3) Phương pháp tiêu chuẩn là phương pháp căn cứ vào các tiêu chuẩn, quy định của pháp luật về thời gian lao động, chế độ nghỉ ngơi, mức tiêu hao máy móc, thiết bị để xây dựng định mức lao động, định mức máy móc, thiết bị cho từng công việc hoặc nhóm công việc.

(4) Phương pháp phân tích thực nghiệm: là tổ chức khảo sát, thực nghiệm theo từng quy trình, nội dung công việc; căn cứ kết quả khảo sát, thực nghiệm để phân tích, tính toán từng yếu tố cấu thành định mức.

(5) Phương pháp tổng hợp là phương pháp kết hợp từ hai phương pháp quy định tại (1), (2), (3), (4).

Phương pháp tổng quát được sử dụng để xây dựng định mức Kinh tế - kỹ thuật kiểm kê rừng như sau:

- Thu thập và rà soát toàn bộ các văn bản về quy trình kỹ thuật, tiêu chuẩn và định mức của các hoạt động trong lĩnh vực điều tra, kiểm kê rừng ở Trung ương và các địa phương.

- Đối chiếu, so sánh giữa các văn bản và quy định về quy trình kỹ thuật, tiêu chuẩn, định mức và đơn giá của các hoạt động trong lĩnh vực kiểm kê rừng.

- Căn cứ vào các định mức của công việc, sản phẩm tương đương đã thực hiện trong thực tế để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật. Các định mức dự kiến được sử dụng để làm căn cứ so sánh bao gồm:

+ Quyết định số 690/QĐ-BNN-TCCB ngày 01 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2012 – 2015;

+ Quyết định 487/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/2/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Ban hành định mức lao động điều tra quy hoạch rừng;

+ Quyết định số 2890/QĐ-BNN-TCCB ngày 28 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành tạm thời định mức lao động các bước công việc bổ sung trong điều tra, kiểm kê rừng;

+ Thông tư số 37/2011/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật thành lập bản đồ chuyên đề tỷ lệ 1:25.000, 1:50.000, 1:100.000, 1:250.000 bằng tư liệu ảnh vệ tinh;

+ Thông tư số 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước;

+ Thông tư số 10/2017/TT-BTNMT ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định quy trình thành lập bản đồ chuyên đề bằng ảnh viễn thám tỷ lệ 1:5.000, 1:10.000, 1:500.000, 1:1.000.000;

+ Thông tư số 08/2019/TT-BTNMT ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thành lập bản đồ chuyên đề bằng ảnh viễn thám tỷ lệ 1:5.000, 1:10.000, 1:500.000, 1:1.000.000;

+ Thông tư số 13/2019/TT-BTNMT ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

- Căn cứ vào các tiêu chuẩn, quy định của nhà nước về thời gian lao động, chế độ nghỉ ngơi để xây dựng định mức lao động cho từng công việc hoặc nhóm công việc.

- Trên cơ sở kết quả rà soát văn bản và đánh giá tình hình thực hiện các định mức kinh tế - kỹ thuật, tiến hành xác định các hoạt động và nội dung cần điều chỉnh định mức thông qua phương pháp so sánh, đối chiếu và đề xuất định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá được điều chỉnh.

1.3.4.2. Phương pháp thực hiện cụ thể

1.3.4.2.1. Phương pháp xây dựng định mức công lao động

Tương ứng với các nhóm công việc chính, thực hiện theo các bước công việc cụ thể tại phụ lục 1. Trong mỗi bước công việc cụ thể, sẽ xây dựng định mức định chuẩn và các hệ số hiệu chỉnh định mức. Các loại hệ số điều chỉnh định mức công lao động dự kiến gồm:

+ Hệ số hiệu chỉnh định mức theo mức độ khó khăn khi triển khai thực hiện công việc (*Chủ yếu áp dụng đối với các bước liên quan đến hoạt động ngoại nghiệp*).

+ Hệ số hiệu chỉnh định mức theo quy mô diện tích rừng và đất lâm nghiệp cần kiểm kê của đơn vị hành chính.

+ Hệ số hiệu chỉnh định mức theo số lượng đơn vị hành chính: số thôn bản trong một xã; số xã trong một huyện; số huyện trong một tỉnh...

Phân tích các bước công việc và phương pháp thực hiện đối với từng bước công việc cho xây dựng định mức Kinh tế - Kỹ thuật theo mẫu tại phụ lục 01 của thuyết minh.

1.3.4.2.2. Phương pháp xây dựng định mức vật tư

Trong các định mức trước đây của ngành Lâm nghiệp, hầu hết định mức vật tư được quy ra theo công lao động (*Tính bằng phần trăm số công lao động*). Theo thông tư 06/2021-BNN&PTNT, định mức vật tư là số lượng các vật liệu cần thiết sử dụng để sản xuất ra một đơn vị sản phẩm (thực hiện một công việc). Phương pháp xây dựng định mức vật tư trong kiểm kê rừng kết hợp giữa phương pháp so sánh với phương pháp tiêu chuẩn theo các bước sau:

- Xác định danh mục, chủng loại vật tư, vật liệu cần thiết để hoàn thành theo từng nhóm nội dung công việc hoặc bước công việc cụ thể tạo ra một đơn vị sản phẩm, dịch vụ trong hoạt động kiểm kê rừng và lập bản đồ hiện trạng rừng;

- Xác định số lượng/khối lượng theo từng loại vật tư, căn cứ vào chủng loại thiết bị, thời gian máy chạy có tải (tiêu hao vật tư);

- Xác định tỷ lệ (%) thu hồi vật tư, căn cứ vào đặc điểm, tính chất của vật tư để tính tỷ lệ (%) thu hồi;

- Xác định yêu cầu kỹ thuật cơ bản của vật tư, mô tả thông số kỹ thuật của từng loại vật tư phù hợp để thực hiện một sản phẩm, dịch vụ trong hoạt động kiểm kê rừng và lập bản đồ hiện trạng rừng.

Cần rà soát và xác định các bước công việc kiểm kê rừng, những bước nào cần sử dụng vật tư, sau đó sắp xếp bảng vật tư theo các nhóm công việc trong kiểm kê rừng.

1.3.4.2.3. Phương pháp xây dựng định mức thiết bị, dụng cụ

Tương tự xây dựng định mức vật tư, trong các định mức trước đây của ngành Lâm nghiệp, hầu hết định mức máy móc, thiết bị được quy ra theo công lao động (*Tính bằng phần trăm số công lao động*). Theo thông tư 06/2021-BNN&PTNT, định mức máy móc, thiết bị là thời gian cần thiết đối với từng loại máy móc, thiết bị để hoàn thành việc thực hiện một sản phẩm, dịch vụ trong hoạt động kiểm kê rừng và lập bản đồ kiểm kê rừng đạt được các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan có thẩm quyền ban hành. Phương pháp xây dựng định mức thiết bị, dụng cụ trong kiểm kê rừng kết hợp giữa phương pháp so sánh với phương pháp tiêu chuẩn theo các bước sau:

- Xác định danh mục, chủng loại máy móc, thiết bị;

- Xác định thông số kỹ thuật cơ bản của máy móc, thiết bị;

- Xác định thời gian sử dụng từng chủng loại máy móc, thiết bị: thời gian máy